

THÔNG BÁO**Điều chỉnh phòng học Tuần 16 HK1 NH 2023 - 2024 hệ đại học chính quy chương trình chất lượng cao**

- Căn cứ kế hoạch 1729/KH-ĐHNH ngày 13/12/2023 về việc hỗ trợ Hội đồng tuyển dụng công chức loại C của ngân hàng nhà nước năm 2023. (trong đó có sử dụng một số phòng học tại khu giảng đường B và C, Cơ sở Thủ Đức).

- Phòng Đào tạo Thông báo điều chỉnh phòng học một số lớp học phần, cụ thể như sau:

STT	LỚP HP	TÊN HỌC PHẦN	TC	CA	THỨ	TIẾT	NGÀY	PHÒNG HỌC (cũ)	PHÒNG HỌC (sau điều chỉnh)	CƠ SỞ HỌC	KHOA QL	GIẢNG VIÊN
1	FIN309_231_9_TA_L09	Đầu tư tài chính (TA)	3	C	6	6-10	22/12/2023	B2.102	B2.206	TĐ	TC	TS. Lưu Thu Quang
2	FIN309_231_9_TA_L10	Đầu tư tài chính (TA)	3	S	6	1-5	22/12/2023	B2.103	B2.306	TĐ	TC	TS. Lưu Thu Quang
3	FIN309_231_9_TA_L15	Đầu tư tài chính (TA)	3	C	7	6-10	23/12/2023	B2.104	B2.305	TĐ	TC	TS. Vương Thị Hương Giang
4	MAG310_231_9_TA_L09	Quản trị Ngân hàng thương mại (TA)	3	C	7	6-10	23/12/2023	B2.102	B2.501	TĐ	NH	TS. Nguyễn Thị Thu Trang
5	MAG310_231_9_TA_L10	Quản trị Ngân hàng thương mại (TA)	3	S	7	1-5	23/12/2023	B2.103	B2.205	TĐ	NH	TS. Nguyễn Thị Thu Trang
6	MAG310_231_9_TA_L13	Quản trị Ngân hàng thương mại (TA)	3	C	6	6-10	22/12/2023	B2.104	B2.304	TĐ	NH	PGS. TS. Lê Đình Hạc
7	MAG310_231_9_TA_L14	Quản trị Ngân hàng thương mại (TA)	3	S	6	1-5	22/12/2023	B2.105	B2.403	TĐ	NH	TS. Nguyễn Minh Nhật
8	AUD301_231_9_TA_L30	Kiểm toán căn bản (TA)	3	S	6	1-5	22/12/2023	B2.107	B2.503	TĐ	KT-KT	TS. Nguyễn Thị Mai Hương

STT	LỚP HP	TÊN HỌC PHẦN	TC	CA	THỨ	TIẾT	NGÀY	PHÒNG HỌC (cũ)	PHÒNG HỌC (sau điều chỉnh)	CƠ SỞ HỌC	KHOA QL	GIẢNG VIÊN
9	MAG304_231_9_L24	Lãnh đạo	3	S	7 5	1-5	23/12/2023	B2.107	B2.207	TĐ	QTKD	TS. Cảnh Chí Hoàng
10	INE704_231_10_L28	Phương pháp nghiên cứu khoa học	3	S	7	1-5	23/12/2023	C206	B2.305	TĐ	KTQT	TS. Lê Thị Ánh Tuyết
11	INE704_231_10_L38	Phương pháp nghiên cứu khoa học	3	C	7	6-10	23/12/2023	C204	B2.601	TĐ	KTQT	TS. Lê Thị Ánh Tuyết
12	INE704_231_10_L39	Phương pháp nghiên cứu khoa học	3	S	7	1-5	23/12/2023	C204	B2.601	TĐ	KTQT	PGS. TS. Hà Văn Dũng
13	MLM308_231_9_L11	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	C	7	6-10	23/12/2023	B2.103	B2.503	TĐ	LLCT	ThS. Dương Thị Thanh Hậu
14	MLM308_231_9_L12	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	S	7	1-5	23/12/2023	B2.104	B2.501	TĐ	LLCT	ThS. Dương Thị Thanh Hậu
15	MLM308_231_9_L15	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	C	6	6-10	22/12/2023	B2.105	B2.307	TĐ	LLCT	ThS. Trương Thị Thùy Dung
16	MLM308_231_9_L16	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	S	6	1-5	22/12/2023	B2.106	B2.604	TĐ	LLCT	ThS. Trương Thị Thùy Dung
17	ENS342_231_9_L08	Listening & Speaking 7	2	S	6	1-5	22/12/2023	B2.102	B2.701	TĐ	NN	Joseph Rodney Ramos
18	ENS342_231_9_L17	Listening & Speaking 7	2	C	6	6-10	22/12/2023	B2.106	B2.403	TĐ	NN	Joseph Rodney Ramos
19	ENS342_231_9_L21	Listening & Speaking 7	2	C	6	6-10	22/12/2023	B2.107	B2.504	TĐ	NN	Nikkie Ong
20	ENS333_231_9_L08	Reading & Writing 7	2	S	7	1-5	23/12/2023	B2.102	B2.503	TĐ	NN	ThS. Nguyễn T Thanh Trúc
21	ENS333_231_9_L11	Reading & Writing 7	2	C	6	6-10	22/12/2023	B2.103	B2.602	TĐ	NN	TS. Lê Thị Thùy Nhung
22	ENS333_231_9_L12	Reading & Writing 7	2	S	6	1-5	22/12/2023	B2.104	B2.702	TĐ	NN	TS. Lê Thị Thùy Nhung

STT	LỚP HP	TÊN HỌC PHẦN	TC	CA	THỨ	TIẾT	NGÀY	PHÒNG HỌC (cũ)	PHÒNG HỌC (sau điều chỉnh)	CƠ SỞ HỌC	KHOA QL	GIẢNG VIÊN
23	ENS333_231_9_L17	Reading & Writing 7	2	C	7	6-10	23/12/2023	B2.105	B2.504	TĐ	NN	ThS. Nguyễn T Thanh Trúc
24	ENS333_231_9_L22	Reading & Writing 7	2	S	7	1-5	23/12/2023	B2.106	B2.901	TĐ	NN	ThS. Nguyễn Hoàn Vũ
25	MKE308_231_11_L39	Nguyên lý Marketing	3	S	7	1-5	23/12/2023	B2.105	B2.803	TĐ	QTKD	TS. Nguyễn Văn Thich

- **Lưu ý:** - TĐ: Khu B, C: 56 Hoàng Diệu 2, Q. Thủ Đức, Tp. HCM;

Nơi nhận:

- Các Khoa; Bộ môn; TTĐT TCNH; TT TH NN;
- P. QTTS; VP; P. Thanh tra;
- Lưu: PĐT, Ban QL CLC.

KT. TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HỒ CHÍ MINH
PHÒNG ĐÀO TẠO
ThS. Nguyễn Thị Huỳnh Uyên